

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

**Về việc: Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
của Công ty Cổ phần Sông Đà 12**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Sông Đà 12

Mã chứng khoán: S12

Địa chỉ trụ sở chính: V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội.

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Hải

Chức vụ: Tổng giám đốc

Điện thoại: 0913 786 586

Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Sông Đà 12 công bố thông tin về tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2024.

- Địa điểm: Trụ sở Công ty - số V5A-01 KĐT Văn Phú, P.Phú La, Hà Đông, Hà Nội.

- Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 23/4/2024.

- Tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử tại đường dẫn <http://www.aseanjsc.com> và sẽ được cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu

Tài liệu kèm theo:

- Thông báo mời họp;

- Giấy ủy quyền;

- Chương trình Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hải

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Công ty Cổ phần Sông Đà 12 (Mã chứng khoán S12) địa chỉ trụ sở: V5A-01 Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với mã số doanh nghiệp số: 0100105140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 01/11/2021.

Trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

1. **Thời gian:** Bắt đầu từ 08h30', ngày 26 tháng 6 năm 2024

2. **Địa điểm:** Trụ sở Công ty Cổ phần Sông Đà 12, tại nhà số V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. **Thành phần tham dự Đại hội:** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

4. **Chương trình và tài liệu phục vụ Đại hội:** Chương trình và tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử tại địa chỉ <http://www.aseanjsc.com>; Đề nghị Quý cổ đông download và mang theo để sử dụng tại Đại hội.

5. **Hình thức tham dự Đại hội đồng cổ đông:** Cổ đông trực tiếp dự họp hoặc có thể ủy quyền cho người khác tham dự (Quý Cổ đông tự lập giấy ủy quyền hoặc tham khảo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm Thông báo mời họp này).

6. **Quý Cổ đông/Người được ủy quyền đến dự Đại hội:** xuất trình các giấy tờ sau: (1) Thông báo mời họp; (2) CCCD/Hộ chiếu; (3) Giấy ủy quyền (bản gốc)

7. **Thông tin liên hệ:** Trường hợp cần hỗ trợ thêm, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ theo địa chỉ sau: Ban tổ chức ĐHĐCĐ - Công ty Cổ phần Sông Đà 12, V5A-01 Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội; Email: tchcsd12@gmail.com; điện thoại: 0912.386.949 (Mrs Tâm).

Thông báo này thay cho Giấy mời.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Chiến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng .. năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Tên cổ đông:.....

CCCD (Hộ chiếu)/GPĐKKD..... ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ thường trú (hoặc địa chỉ trụ sở):.....

Số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông chốt ngày 23/4/2024:..... cổ phần.

Tôi xác nhận: (Quy Cổ đông đánh dấu (x) vào một trong các ô ở mục 1 hoặc 2, hoặc 3)

1. Đồng ý tham dự Đại hội.

2. Đồng ý ủy quyền cho 01 thành viên Hội đồng quản trị có tên sau:

- | | | |
|-------------------------|---------------------------|-----------------------------------|
| 2.1. Ông Đặng Văn Chiến | - Chủ tịch HĐQT Công ty | <input type="checkbox"/> Ủy quyền |
| 2.2. Ông Nguyễn Văn Hải | - Thành viên HĐQT Công ty | <input type="checkbox"/> Ủy quyền |
| 2.3. Ông Đào Tuấn Khôi | - Thành viên HĐQT Công ty | <input type="checkbox"/> Ủy quyền |
| 2.4. Ông Trần Thế Hệ | - Thành viên HĐQT Công ty | <input type="checkbox"/> Ủy quyền |

3. Hoặc ủy quyền cho Ông (bà):

CCCD/Hộ chiếu: ngày cấp: nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại:

4. Nội dung ủy quyền:

Đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 tổ chức vào ngày 26/6/2024 tại Hà Nội và Người đại diện theo ủy quyền được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

5. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền:

Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Đại hội và không được ủy quyền lại cho người khác.

Việc ủy quyền trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật và của công ty.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên/Ký tên và đóng dấu)



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Thời gian: Từ 8h30' ngày 26/6/2024

Địa điểm: Trụ sở Công ty CP Sông Đà 12, Số V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
8h30' - 9h00'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông
9h00' - 9h05'	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, công bố đủ điều kiện tiến hành ĐH- Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.- Giới thiệu 'Đoàn Chủ tịch', "Chủ tọa"- Cử "Ban thư ký"; Bầu "Ban kiểm phiếu"- Thông qua "Chương trình" và "Quy chế tổ chức Đại hội".
9h05' - 9h45'	<p>Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động thẩm định năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.- Báo cáo kết quả lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2024.- Tờ trình phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2024.- Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2023 và Kế hoạch thù lao năm 2024 cho HĐQT và BKS.
9h45' - 10h05'	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội thảo luận- Ý kiến phát biểu của Cổ đông và trả lời chất vấn của các cổ đông- Phát biểu ý kiến của các vị Đại biểu khách mời
10h05' - 10h10'	Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
10h10' - 10h45'	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế bầu cử.- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS
10h45' - 11h15'	Đại hội nghỉ giải lao và kiểm phiếu
11h15' - 11h20'	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Nội dung Đại hội và kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS
11h20' - 11h30'	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét tại Đại hội.

THÔNG BÁO VÀ HƯỚNG DẪN

Cổ đông ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Sông Đà 12

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 thông báo và hướng dẫn việc cổ đông ứng cử, đề cử người để Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu cử bổ sung làm Thành viên HĐQT, thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với nội dung sau đây:

I. Ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên HĐQT bổ sung: 01 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT: Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 26 Điều lệ của Công ty CP Sông Đà 12.
- Ứng cử làm thành viên HĐQT:
 - Điều kiện để ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHCĐ năm 2024 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia làm thành viên HĐQT Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm thành viên HĐQT Công ty.
 - Thủ tục ứng cử: Cổ đông ứng cử làm đơn xin ứng cử gửi về HĐQT Công ty chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc ĐHCĐ, gửi kèm theo:
 - Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên đã khai đầy đủ các nội dung (theo mẫu gửi kèm theo Thông báo này).
 - Xác nhận về nhân thân và chữ ký (đối với cổ đông là cá nhân) của chính quyền địa phương (hoặc cơ quan công chứng) hoặc đối chiếu xác nhận chữ ký với Ban Tổ chức Đại hội theo quy định.
 - Bản sao CMND/CCCD hoặc bản sao Hộ chiếu của người xin ứng cử.
 - Cách thức đề cử:
 - Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHCĐ.
 - Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHCĐ làm ứng cử viên HĐQT. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT và các cổ đông khác đề cử.
 - Hội đồng quản trị đề cử ứng cử viên: Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 26 của Điều lệ Công ty, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về



quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

II. Ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Ban Kiểm soát Công ty

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát bổ sung: 01 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu bổ sung: là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên: Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 45 Điều lệ của Công ty CP Sông Đà 12.

2. Ứng cử làm Kiểm soát viên:

- Điều kiện để ứng cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2024 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Kiểm soát viên Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm Kiểm soát viên Công ty.

- Thủ tục ứng cử: Cổ đông ứng cử làm đơn xin ứng cử gửi về HĐQT Công ty chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ, gửi kèm theo:

+ Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên đã khai đầy đủ các nội dung (theo mẫu gửi kèm theo Thông báo này).

+ Xác nhận về nhân thân và chữ ký (đối với cổ đông là cá nhân) của chính quyền địa phương (hoặc cơ quan công chứng) hoặc đối chiếu xác nhận chữ ký với Ban Tổ chức Đại hội theo quy định.

+ Bản sao CMND/CCCD hoặc bản sao Hộ chiếu của người xin ứng cử.

- Cách thức đề cử:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào BKS phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ.

b) Căn cứ số lượng thành viên BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

- Ban Kiểm soát đề cử ứng cử viên: Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp và Điều 44 Điều lệ Công ty, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

Đề nghị Quý cổ đông thực hiện việc ứng cử, đề cử theo thông báo và hướng dẫn nêu trên và gửi về Công ty theo địa chỉ: V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trân trọng thông báo tới Quý cổ đông!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;

- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12
Đ. HÀ ĐÔNG, TP. HÀ NỘI
Đặng Văn Chiến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Tôi tên là:
- CMND/CMND/Hộ chiếu số : Ngày cấp : Nơi cấp :
- Địa chỉ thường trú :
- Trình độ học vấn : Chuyên ngành :
- Hiện đang sở hữu : cổ phần (*Bằng chữ:**cổ phần*)
Tương ứng với tỷ lệ sở hữu là:.....%.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức vào ngày 26 tháng 6 năm 2024.

Nếu được các cổ đông tin nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị/Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày....tháng....năm 2024

CÓ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ảnh hộ chiếu
(4x6)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Về bản thân:

- Họ và tên: Nam/ Nữ:
- Ngày tháng năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch:
- CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân):.....

2. Trình độ chuyên môn:

.....
.....

3. Quá trình công tác:

(Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (từ năm 18 tuổi đến nay) làm gì, ở đâu, tóm tắt đặc điểm chính)

.....
.....
.....

- Chức vụ hiện nay đang nắm giữ:

.....
.....
- Đơn vị công tác; chức vụ; các trách nhiệm chính (liệt kê các đơn vị công tác và chức danh nắm giữ các đơn vị này đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian).
.....
.....

- Khen thưởng, kỷ luật (nếu có):
.....

4. Cam kết trước pháp luật:

- Tôi.....cam kết sẽ không vi phạm các quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.
- Tôi.....cam kết những lời khai trên là đúng sự thật. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12



**TÀI LIỆU CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Hà Nội, tháng 6 năm 2024



DANH MỤC TÀI LIỆU CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Quy chế bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS.
4. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.
5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
6. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động thẩm định năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
7. Tờ trình: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2023 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (tóm tắt).
8. Tờ trình: Báo cáo kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và Việc lựa chọn, bổ nhiệm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
9. Tờ trình: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
10. Tờ trình: Quyết toán thù lao năm 2023 và Kế hoạch thù lao năm 2024 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
11. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT và BKS.



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Thời gian : Từ 8h30' ngày 26/6/2024

Địa điểm : Trụ sở Công ty CP Sông Đà 12, Số V5A-01, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
8h30' - 9h00'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông
9h00' - 9h05'	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, công bố đủ điều kiện tiến hành ĐH- Khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.- Giới thiệu "Đoàn Chủ tịch", "Chủ tọa"- Cử "Ban thư ký"; Bầu "Ban kiểm phiếu"- Thông qua "Chương trình" và "Quy chế tổ chức Đại hội".
9h05' - 9h45'	<p>Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động thẩm định năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.- Báo cáo kết quả lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2024.- Tờ trình phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2024.- Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2023 và Kế hoạch thù lao năm 2024 cho HĐQT và BKS.
9h45' - 10h05'	<ul style="list-style-type: none">- Đại hội thảo luận- Ý kiến phát biểu của Cổ đông và trả lời chất vấn của các cổ đông- Phát biểu ý kiến của các vị Đại biểu khách mời
10h05' - 10h10'	Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
10h10' - 10h45'	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế bầu cử.- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS
10h45' - 11h15'	Đại hội nghỉ giải lao và kiểm phiếu
11h15' - 11h20'	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Nội dung Đại hội và kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS
11h20' - 11h30'	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội- Bế mạc Đại hội.

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét tại Đại hội.

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Sông Đà 12 (Công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham gia Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty được chốt vào ngày 23/4/2024 đều có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo: Giấy mời họp (bản gốc); Căn cước công dân/ Hộ chiếu; Giấy ủy quyền và Giấy mời họp (bản gốc) (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền (theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty phát hành) thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần

biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã được tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Đại hội đồng cổ đông bầu; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp;

b) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội; và

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

Điều 5. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa Đại hội cử, số lượng 01 người;

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội vào biên bản Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu câu hỏi/phát biểu của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm (01) Trưởng Ban và các thành viên. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông biểu quyết, thu phiếu biểu quyết của cổ đông, kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu.

b) Báo cáo kết quả kiểm phiếu với Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu làm việc độc lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.
2. Trường hợp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Tiến trình Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua trong 01 (một) buổi.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 9. Thể thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông) được Ban tổ chức phát phiếu biểu quyết.
2. Số quyền biểu quyết của cổ đông đối với mỗi vấn đề cần biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền (nếu có);
3. Phiếu biểu quyết có 04 loại, gồm:

+ Phiếu biểu quyết màu xanh: Cổ đông dùng để biểu quyết thông qua: Bầu Ban kiểm phiếu; Nội dung chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Biểu quyết thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội; Đề nghị chủ tọa được phát biểu. Cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Ý kiến khác về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung và giơ phiếu để xin phát biểu tại Đại hội.

+ Phiếu biểu quyết màu trắng: Cổ đông dùng để biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nội dung các vấn đề biểu quyết đã in sẵn trong phiếu và có 3 phương án biểu quyết (Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến) cho mỗi vấn đề. Cổ đông quyết định phương án biểu quyết nào của vấn đề nào thì đánh dấu (X) vào phương án của vấn đề đó. Mỗi vấn đề thông qua ĐHĐCĐ chỉ được biểu quyết 01 phương án.

+ Phiếu biểu quyết màu hồng: Cổ đông dùng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025. Danh sách ứng viên đã in sẵn trong phiếu. Cổ đông quyết định phương án nào thì viết số lượng quyền muốn bầu vào cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng.

+ Phiếu biểu quyết màu vàng: Cổ đông dùng để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025. Danh sách ứng viên đã in sẵn trong phiếu. Cổ đông quyết định phương án nào thì viết số lượng quyền muốn bầu vào cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng.

4. Phiếu biểu quyết phải được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký và ghi rõ họ tên. Trường hợp cổ đông đánh dấu sai, thì gạch đi và đánh dấu lại vào ô vuông theo đúng ý kiến của mình và ký bên cạnh để xác nhận ý kiến cuối cùng hoặc liên hệ Ban Kiểm phiếu để xin đổi lại phiếu mới.

5. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Công ty phát hành.
- Phiếu không có dấu đỏ của Công ty.

- Phiếu bị tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ngoài nội dung đã in sẵn.

- Phiếu bị rách rời không còn nguyên vẹn, không có chữ ký xác nhận của cổ đông.

Trường hợp cổ đông không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung cần biểu quyết thì nội dung biểu quyết này sẽ được tính là không hợp lệ.

4. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 mục này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản.
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội phải được công bố trước Đại hội, được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội được công bố toàn văn trên trang thông tin điện tử theo địa chỉ <http://www.aseanjsc.com>; Được công bố, gửi cho các cổ đông theo đúng quy định.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 04 Chương, 12 Điều được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hiện hành của nhà nước có liên quan.
- Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 biểu quyết thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Sông Đà 12.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Sông Đà 12 (Công ty) tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đảm bảo tuân thủ quy định của pháp Luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với Quy chế này.
- Bầu cử đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông công ty có mặt tại ĐHĐCĐ.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT

2.1. Số lượng thành viên HDQT bổ sung: 01 thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT được bầu bổ sung: là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 26 Điều lệ của Công ty.

Điều 3. Điều kiện ứng cử, đề cử tham gia HDQT

3.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2024 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia HDQT Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm thành viên HDQT Công ty.

3.2. Trường hợp số lượng các ứng viên làm thành viên HDQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do HDQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HDQT. Số lượng ứng viên do HDQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

4.1. Số lượng Kiểm soát viên bổ sung là 01 thành viên.

4.2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên được bầu bổ sung: là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025

4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 45 Điều lệ của Công ty.

Điều 5. Điều kiện ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

5.1. Điều kiện ứng cử, đề cử: Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ năm 2024 có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử các ứng viên tham gia Kiểm soát viên Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền đề cử ứng viên để bầu làm Kiểm soát viên Công ty.

5.2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng theo quy định của Điều lệ Công ty thì số ứng viên còn thiếu do BKS phối hợp với HĐQT đương nhiệm đề cử. Số lượng ứng viên do BKS và HĐQT đương nhiệm đề cử phải công bố rõ ràng và được Đại hội thông qua danh sách trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử của các ứng viên

- Đơn ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS và danh sách nhóm cổ đông (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Thông tin cá nhân của từng ứng viên đã khai đầy đủ các nội dung (bản gốc theo mẫu gửi kèm).

- Bản sao CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu của từng ứng viên.

6.1. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử các ứng viên được gửi về Công ty theo địa chỉ :

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 12.

- V5A-01 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Thời gian chậm nhất trước 8h00 ngày 24/6/2024.

6.2. HĐQT công ty đương nhiệm xem xét và chỉ chấp nhận những hồ sơ ứng cử/đề cử đảm bảo thời gian theo quy định, đáp ứng đủ điều kiện ứng cử /đề cử và những ứng viên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên BKS mới được đưa vào danh sách trình ĐHĐCĐ thông qua các ứng cử viên để tiến hành bầu cử tại đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Số thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT là 01 thành viên, bầu bổ sung vào BKS là 01 thành viên. Việc bầu làm thành viên HĐQT/BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT là 01 thành viên khi bầu làm thành viên HĐQT, BKS là 01 thành viên khi bầu làm thành viên BKS của Công ty.

Điều 8. Hình thức tiến hành bầu cử

8.1. Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS ("Phiếu bầu cử"), trên đó có ghi: Tên cổ đông hoặc tên đại diện ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần và tổng số quyền bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu vào HĐQT/BKS và danh sách các ứng viên vào HĐQT/BKS.

- Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được đóng dấu của Công ty.

8.2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu bầu hợp lệ:

- Là Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có dấu của Công ty, được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.

- Phiếu bầu không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa.

b) Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

- Phiếu bầu không có dấu của Công ty.

- Phiếu bầu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.

- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc phiếu không do cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký.

- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông.

- Phiếu bầu cho các ứng viên không có trong danh sách bầu cử.

- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

- Các Phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c) Cách ghi Phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số lượng quyền muốn bầu vào cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông điền số "0" hoặc gạch ngang cột "Số quyền bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

8.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS vào hòm phiếu:

- Trước khi thực hiện bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ chuyển Hòm phiếu đến và tiến hành kiểm tra Hòm phiếu và niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu vào hòm phiếu chỉ được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào Hòm phiếu. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông tiến hành bỏ phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu chuyển đến địa điểm kiểm phiếu.

- Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

8.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong một (01) phòng riêng hoặc khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu thì không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu, kể cả

cổ đông là người của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu.
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu, bàn giao lại cho HĐQT ngay sau khi Đại hội bế mạc.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu.
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự đại hội đồng cổ đông.
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu.
 - + Số Phiếu bầu hợp lệ, Phiếu bầu không hợp lệ.
 - + Số quyền bầu cho mỗi ứng viên là thành viên HĐQT; thành viên BKS.
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và xác nhận của Chủ tọa Đại hội.
- Sau khi lập xong Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc công khai Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc xác định các ứng viên trúng cử làm thành viên HĐQT/BKS

Người trúng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng theo quy định là HĐQT gồm một (01) thành viên, BKS gồm ba (03) thành viên. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau mà một trong số các ứng viên đó vượt quá số lượng cần bầu, thì sẽ ưu tiên lựa chọn những ứng viên có số hữu số cổ phần trong Công ty từ cao xuống thấp. Trường hợp số cổ phần sở hữu của các ứng viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau ngay tại Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban tổ chức Đại hội sẽ trực tiếp kiểm tra lại. Nếu phát hiện sai sót hoặc có sự gian lận trong việc bầu cử hoặc kiểm phiếu, Ban tổ chức Đại hội sẽ xem xét việc đính chính lại số liệu hoặc hủy bỏ kết quả bầu cử và tổ chức bầu cử lại. Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT



BÁO CÁO

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024 (Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 12 trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

1. Tình hình nhân sự của HĐQT:

Hiện tại, số lượng thành viên HĐQT Công ty gồm 04 thành viên:

- | | |
|-----------------------|------------------------------------|
| ①- Ông Đặng Văn Chiến | Chủ tịch HĐQT |
| ②- Ông Nguyễn Văn Hải | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| ③- Ông Đào Tuấn Khôi | Thành viên HĐQT |
| ④- Ông Trần Thế Hệ | Thành viên HĐQT |

Về số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện đang thiếu 01 người so với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp định kỳ và bất thường để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của HĐQT các kỳ họp trước, xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị. Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổng kết nội dung chính các phiên họp trong năm 2023 như sau:

- + Phiên họp ngày 12/04/2023: Đánh giá kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024; Thảo luận báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD Quý I và Kế hoạch SXKD Quý II/2023; Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT; Gia hạn thời gian tổ chức và chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2023; Thông qua tài liệu và các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Phân công nhiệm vụ chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- + Phiên họp ngày 28/06/2023: Ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi, bổ sung năm 2023.

+ Phiên họp ngày 24/8/2023: Tạm ngừng hoạt động Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Xây lắp và Kinh doanh vật tư vận tải 1 năm từ 10/9/2023 đến 09/9/2024.

+ Phiên họp ngày 18/9/2023: Giải thể Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Sông Đà 12.4.

+ Phiên họp ngày 26/10/2023: Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, Quý III, 9 tháng đầu năm - Kế hoạch Quý IV và Ước thực hiện năm 2023.

+ Phiên họp ngày 19/12/2023: Kiểm điểm hoạt động của HĐQT năm 2023.

- Các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2023 gồm 56 văn bản, trong đó: Số lượng Nghị quyết và Quyết định ban hành: 20.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

a) Kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023 (Một số chỉ tiêu chủ yếu):

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 3,12 tỷ đồng/ KH năm 2,0 tỷ đồng, đạt 156%.

- Tổng Doanh thu thực hiện: 2,89 tỷ đồng/ KH năm 4,76 tỷ đồng, đạt 61%.

- Lợi nhuận:

+ Lợi nhuận trước thuế: - 3,46 tỷ đồng/ KH năm - 0,83 tỷ đồng = 419%.

+ Lợi nhuận sau thuế: - 3,46 tỷ đồng/ KH năm - 0,83 tỷ đồng = 419%.

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu: 2,07%.

- Các khoản nộp nhà nước: 1,26 tỷ đồng/ KH năm 0,76 tỷ đồng, đạt 166%.

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2023: -167,17 tỷ đồng.

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023: 114,35 tỷ đồng.

- Tỷ lệ chia cổ tức: 0%.

- Đầu tư: 0.

Nhìn chung năm 2023, Công ty tiếp tục không có việc làm, không hoàn thành kế hoạch được giao, kết quả sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ, ngoài bị tác động ảnh hưởng tiêu cực từ khách quan thì nguyên nhân chủ yếu từ nội tại của đơn vị:

- Do nội lực đơn vị yếu, đơn vị không có nhân lực, không có máy móc thiết bị cũng như không có tiền vốn, kết quả SXKD các năm trước bị thua lỗ nặng nề (lỗ gấp 4 lần vốn chủ sở hữu), do vậy Công ty không thể tham gia dự thầu cũng như thi công các công trình, dự án theo ngành nghề kinh doanh chính được.

- Trong năm 2023, Công ty tiếp tục phải nhận các khoản lỗ do các khoản phạt chậm nộp thuế trên dư nợ tồn đọng từ các năm trước để lại.

- Công tác thu vốn đối với các công trình, dự án đang thi công dở dang của Công ty không hiệu quả do một phần từ lỗi chủ quan của đơn vị các năm trước không chủ động hoàn thiện hồ sơ chất lượng theo thời gian dẫn đến hồ sơ không đầy đủ; lực lượng cán bộ thiếu và yếu. Mặt khác một số cán bộ kỹ thuật của Tư vấn, Chủ đầu tư, Ban điều hành đã chuyển công tác nên công tác hoàn thiện hồ sơ gặp nhiều khó khăn như tại công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 mặc dù hiện nay Công ty đang thuê một số cán bộ cũ nắm bắt được tình trạng hồ sơ để tiếp tục hoàn thiện công tác thu vốn nhưng công việc này hiện nay cũng đang gặp vướng

mắc, chưa ký được hồ sơ thanh toán của 4 mốc (giá trị khoảng 3,2 tỷ đồng) do không có chi phí để tiếp tục thực hiện và không xuất được hóa đơn.

- Công ty chưa có biện pháp hiệu quả trong việc thu hồi công nợ, đặc biệt khoản công nợ cá nhân đã tồn tại trong nhiều năm do Công ty không có đủ cán bộ có năng lực để giải quyết. Những cán bộ nắm bắt công việc hiện nay đã nghỉ việc. Công ty cạn kiệt nguồn lực tài chính, không có tiền để triển khai thu hồi công nợ.

b) Kết quả thực hiện các nội dung khác:

- Nhận ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty

- Chưa chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 do chưa có tiền.

- Chưa có tiền để thanh toán công nợ cho cơ quan thuế, BHXH và trả cổ tức năm 2011, 2012.

5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và hoạt động khác

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc để có những chỉ đạo kịp thời, sát sao đảm bảo tất cả các hoạt động trong Công ty tuân thủ đúng pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành, hạn chế tối đa các rủi ro, sai sót.

- Tham dự các cuộc họp giao ban, xem xét các báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và có các buổi làm việc trực tiếp với Tổng công ty, Ban điều hành Thủy điện Huội Quảng, Sơn La và một số cơ quan hữu quan để bàn giải quyết các vướng mắc phát sinh trong công tác quyết toán, thu vốn.

- Phối hợp và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty

Nhìn chung trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã triển khai các hoạt động theo đúng kế hoạch, đúng quy định, phát huy được tính hiệu quả làm việc của HĐQT nói chung và từng thành viên HĐQT nói riêng.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

- Hội đồng quản trị thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty và trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- Tổng giá trị SXKD: 0,35 tỷ đồng.
- Doanh thu: 0,33 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: - 3,60 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: - 3,60 tỷ đồng.

3140
TY
HẠN
ĐÀ 12
T.P.H

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: 2,1%.
- Các khoản nợ Nhà nước: 0,36 tỷ đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức: 0%.
- Kế hoạch đầu tư 0.

- Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2024.

- Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

- Duy trì chế độ họp định kỳ hàng quý theo quy định, họp bất thường (trong trường hợp cần thiết) và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT để triển khai các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024.

- Chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác thu vốn và thu hồi công nợ.

- Chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ, làm việc với các Chủ đầu tư/ Ban điều hành để giải quyết các vướng mắc phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh toán các công trình.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp quy định của pháp luật.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai kế hoạch năm 2024, đồng thời hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để có các quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét đóng góp ý kiến và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (báo cáo).
- TCT Sông Đà-CTCP (báo cáo).
- TCT Xi măng VN (báo cáo).
- Các Tv HĐQT, BKS Cty.
- Lưu HĐQT

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CƠ PHÂN
SÔNG ĐÀ 12

Đặng Văn Chiến

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12

Qua một năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Thay mặt Ban điều hành Công ty, Tổng giám đốc trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, như sau:

I/-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chính (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán):

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%HT
1	Giá trị SXKD	Triệu đồng	2.000	3.119	155,9%
2	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	4.765	2.885	60,6%
3	Lợi nhuận				
	+ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	- 827	- 3.462	418,6%
	+ Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	- 827	- 3.462	418,6%
4	Tỷ suất LNST/vốn CSH	%	0,51%	2,07%	
5	Các khoản nộp Nhà nước	Triệu đồng	762	1.264	165,9%
6	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	- 163.708	- 167.170	102,1%
7	Tổng tài sản	Triệu đồng	114.065	114.345	100,2%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	
9	Công tác đầu tư	Triệu đồng	0	0	

(có báo cáo chi tiết kèm theo)

2. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực quản lý điều hành:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/6/2023. Đã ban hành Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung năm 2023.

- Tiếp tục tạm ngừng hoạt động Chi nhánh Công ty CP Sông Đà 12 - Xí nghiệp Kinh doanh và VTVT tại Hải Dương thêm 1 năm, bắt đầu từ 10/9/2023.

- Tổ chức thực hiện giải thể Xí nghiệp Sông Đà 12.4 theo quyết định của HĐQT.

- Đã tiến hành khởi kiện Công ty CP thủy điện Sạp Việt từ ngày 25/10/2023.

- Tổ chức bán thanh lý một số tài sản, công cụ dụng cụ cũ, hỏng, lạc hậu kỹ thuật và không có nhu cầu sử dụng thu hồi vốn 727,8 triệu đồng.



3. Các mặt chưa làm được, còn hạn chế, tồn tại:

2.1. Về sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 Công ty vẫn tiếp tục bị lỗ nguyên nhân chủ yếu do không đủ năng lực tài chính và năng lực hoạt động nên không đủ khả năng để tìm kiếm việc làm.

2.2. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty lỗ: Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty lỗ: 3,46 tỷ đồng, trong đó bao gồm: Lợi nhuận từ bán hàng và cung cấp dịch vụ 2023 là: 0,138 tỷ đồng; Lỗ do chi phí duy trì bộ máy quản lý: 1,64 tỷ đồng (đã bao gồm lỗ do phải trích khấu hao 0,189 tỷ đồng của nhà máy Gạch (không hoạt động)); Lỗ do các khoản phạt chậm nộp thuế và các khoản phạt khác: 1,53 tỷ đồng; Lỗ từ hoạt động tài chính: 1,28 tỷ đồng. Số lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2023: 232,95 tỷ đồng.

- Công tác thu vốn đã có nhiều cố gắng nên giá trị dở dang và công nợ phải thu trong toàn Công ty đã giảm so với đầu năm nhưng vẫn còn lớn dẫn đến thiếu nguồn vốn cho hoạt động của Công ty. Giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2023 hơn 57,04 tỷ đồng, trong đó: Giá trị khối lượng dở dang là 24,9 tỷ đồng, công nợ phải thu khách hàng là 32,14 tỷ đồng. Nguyên nhân do: Các khoản công nợ và khối lượng dở dang đều tồn đọng lâu ngày, Công ty không có đủ cán bộ có năng lực để giải quyết. Những cán bộ nắm bắt công việc hiện nay đã nghỉ việc. Công ty cạn kiệt nguồn lực tài chính, không có tiền để triển khai thu hồi công nợ. Tại công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 mặc dù đã hoàn thiện được hồ sơ thanh toán 4 mốc thi công (Giá trị khoảng 3,2 tỷ đồng) nhưng chưa ký được Phiếu giá do Công ty không xuất được hóa đơn và không có chi phí để tiếp tục thực hiện.

- Công ty chưa có biện pháp hiệu quả trong việc thu hồi khoản công nợ cá nhân nội bộ đã tồn tại trong nhiều năm số tiền hơn 66,54 tỷ đồng, do việc tập hợp hồ sơ và quyết toán công nợ gặp nhiều vướng mắc, do nhiều cá nhân còn nợ với số tiền lớn, không hợp tác, bỏ đơn vị, nhiều cá nhân mất khả năng thanh toán. Nguyên nhân chủ yếu do công tác quản lý lỏng lẻo, việc xử lý trách nhiệm về tài chính không thanh toán đúng hạn không triệt để, các xí nghiệp và các đội khi giải thể không thực hiện công tác bàn giao, hoặc bàn giao chỉ có số liệu công nợ, tài sản về Công ty dẫn tới hồ sơ công nợ không đầy đủ, thiếu hồ sơ, không tìm thấy hồ sơ. Các trường hợp có đầy đủ hồ sơ cũng chưa thể khởi kiện được do không có tiền nộp án phí. Một số con nợ đang bị bệnh nặng, một số mất khả năng thanh toán hoặc mất khả năng dân sự.

2.3. Về một số công tác khác:

- Mặc dù Công ty đã rất nhiều lần gửi văn bản cho TCT và Ban điều hành Thủy điện Huội Quảng và Sơn La nhưng cho đến hiện nay Công ty vẫn chưa được Ban điều hành Thủy điện Huội Quảng thanh toán Phiếu giá thanh toán Bơm nước hồ sỏi đập tràn đợt 2 Thủy điện Huội Quảng (giá trị 192 triệu đồng) lý do Ban điều hành chưa thống nhất được Công ty CP Sông Đà 9, Sông Đà 10 về giá trị phân chia chi phí này và chưa ký Phiếu giá thanh toán Chi phí Bốc xếp và vận chuyển tro bay Thủy điện Sơn La (giá trị 707 triệu đồng) do Ban điều hành chưa thống nhất được với Công ty CP Sông Đà 5 trả lại chi phí này cho Sông Đà 12.

- Vụ khởi kiện đòi nợ Công ty CP Thủy điện Sứ Pán 2 bị tuyên hủy Bản án phúc thẩm và Bản án sơ thẩm để giải quyết lại do Quyết định giám đốc thẩm số 14/2023/KDTM-GĐT ngày 22/4/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Việc giải quyết tranh chấp với Công ty CP Sông Đà Cao Cường về vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng mua bán tro bay cung cấp cho Thủy điện Xêkaman 1 tại TAND quận Hà Đông đã qua thêm 2 phiên hòa giải nhưng hai bên vẫn chưa thỏa thuận được.

- Còn nợ lương của CBCNV tháng 12/2022 đến nay.

- Nợ bảo hiểm xã hội (bao gồm cả lãi chậm trả): 20,6 tỷ đồng, trong đó nợ gốc 11,3 tỷ đồng, lãi và tiền phạt chậm nộp: 9,3 tỷ đồng. Việc nợ như trên dẫn đến việc bị cơ quan BHXH Hà Đông khóa mã từ tháng 4/2021, không thể giải quyết được các chế độ cho người lao động (bao gồm cả việc nghỉ hưu).

- Công ty còn nợ Thuế Hà nội và các địa phương tổng số tiền là 46,9 tỷ đồng, riêng nợ Cục Thuế Hà nội (42,5 tỷ đồng). Do đó Công ty đã bị Cục thuế Hà Nội và các địa phương phong tỏa Hoá đơn bán hàng.

- Chưa thực hiện quyết toán được Dự án BMM. Còn nợ khách hàng đã nộp tiền mua chung cư BMM: 16,9 tỷ đồng.

- Công ty hiện đang bị 4 đơn vị khởi kiện vì vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng.

Đánh giá về kết quả hoạt động điều hành năm 2023: Có thể nói, trong năm vừa qua, Ban Giám đốc điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực thực hiện vai trò trách nhiệm của mình, phối hợp cùng Hội đồng quản trị đưa ra nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, tuy nhiên do các nguyên nhân đã nêu trên dẫn đến kết quả SXKD năm 2023 của Công ty tiếp tục lỗ, Công ty thiếu việc làm, nợ lương người lao động, nợ thuế, bị phong tỏa hóa đơn, hoạt động kinh doanh bị đình trệ,....

II/- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và năng lực hiện tại Công ty CP Sông Đà 12 xây dựng kế hoạch năm 2024 với các chỉ tiêu và một số giải pháp thực hiện chính như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

- Tổng giá trị SXKD:	0,35 tỷ đồng.
- Doanh thu:	0,32 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	- 3,60 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	- 3,60 tỷ đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	2,1%.
- Các khoản nộp Nhà nước:	0,36 tỷ đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức:	0 %.
- Công tác đầu tư:	0.

2. Nhiệm vụ trọng tâm và một số giải pháp thực hiện chính:

Với thực trạng của Công ty CP Sông Đà 12 hiện nay, để duy trì sự tồn tại của Công ty cũng là cực kỳ khó khăn, do đó Công ty rất cần có sự hỗ trợ tích cực của các cổ đông lớn trong việc sắp xếp tái cấu trúc Công ty.

- Xác định nhiệm vụ hàng đầu vẫn là tập trung số một cho công tác thu vốn, thu hồi công nợ. Nguồn thanh toán lương năm 2024 từ thu hồi công nợ các công trình.

- Thực hiện công tác thoái vốn tại Công ty CP Sông Đà Cao Cường để giải quyết dứt điểm tranh chấp tại Tòa án, có tiền trả nợ theo cam kết cho Cục thuế Hà Nội khoảng 8 tỷ đồng để xin xuất hóa đơn lẻ phục vụ công tác thu vốn tại công trình NM Nhiệt điện Thái Bình 2, số tiền còn lại nếu có sẽ trả một phần tiền nợ bảo hiểm và tiếp tục triển khai công tác thu hồi công nợ.

- Giải quyết các vướng mắc để tiếp tục công tác hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác nghiệm thu lên phiếu giá thanh toán và thanh quyết toán công trình Nhiệt điện Thái Bình 2 và các công trình khác.

- Tiếp tục tập hợp hồ sơ và tùy vào điều kiện tài chính, tiến hành khởi kiện các tổ chức, cá nhân nhằm thu hồi một phần công nợ đã tồn tại từ lâu.

- Tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực để cùng triển khai các phương án khai thác sử dụng lợi thế tài sản trên đất tại Hải Phòng, Hải Dương và Quảng Ninh.

- Thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quản lý.

- Theo dõi, bám sát các mục tiêu kế hoạch, kịp thời phát hiện các vướng mắc để có các biện pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Cân đối nguồn để thanh toán lương cho người lao động, thanh toán một phần thuế và bảo hiểm xã hội.

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 12 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024. Kính mong Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến và thông qua.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty (B/c).
- Ban kiểm soát (B/c).
- Lưu TH_{qd}.

CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hải



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam do Công ty Cổ phần Sông Đà 12 cung cấp.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 12 báo cáo kết quả hoạt động 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát năm như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Về nhân sự

- Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020 tổ chức ngày 30/6/2020 đã đề cử và nhất trí bầu 02 thành viên thuộc Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã họp bầu chức vụ Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong đó:

1. Ông Đỗ Anh Thái - Trưởng BKS - Kiêm nhiệm không trực tiếp tham gia quản lý.

2. Ông Nguyễn Sỹ Linh - Thành viên - Kiêm nhiệm không trực tiếp tham gia quản lý.

Như vậy, về nhân sự Ban Kiểm soát Công ty hiện nay còn thiếu 01 thành viên so với quy định tại Điều lệ Công ty.

Đối với việc bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà nội có công văn số 377/SGDHN-QLNY ngày 24/02/2023 nhắc nhở và đề nghị Công ty tuân thủ các quy định.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ vào Chương trình công tác năm 2023 và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát đã cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động trong công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; thực hiện theo đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan, cụ thể:

- Xem xét, tham gia ý kiến đối với các vấn đề, nội dung được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc xin ý kiến liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời). Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Hiện nay, số lượng thành viên Hội đồng quản trị gồm 04 thành viên, thiếu 01 thành viên theo Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, các quy định khác của pháp luật và của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 56 văn bản trong đó có 20 Nghị quyết và Quyết định; các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền, được thông qua với sự nhất trí cao của các Thành viên Hội đồng quản trị. Các nội dung của Nghị quyết/Quyết định tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Điều lệ Công ty và được Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Đơn vị kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 theo chế độ kế toán hiện hành.
- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng Cổ đông.
- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện tương đối tốt.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Đánh giá kết quả báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
Giá trị SXKD	Triệu đồng	2.000	3.119	155,9%
Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	4.765	2.885	60,6%
Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	762	1.264	165,9%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(827)	(3.462)	(418,6%)
Lỗ lũy kế đến 31/12/2023	Triệu đồng		(232.947)	

Nhìn chung, năm 2023, Công ty tiếp tục không có việc làm, hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục thua lỗ. Do đó, các chỉ tiêu chính của Công ty không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua, trong đó: Giá trị SXKD năm 2023 đạt 155,9% so với kế hoạch; doanh thu và thu nhập khác chỉ đạt 60,6% so với kế hoạch; lợi nhuận lỗ 3,46 tỷ đồng; lỗ lũy kế đến thời điểm ngày 31/12/2023 là 232,94 tỷ đồng (gấp 4,64 lần Vốn Điều lệ). Ngoài tác động tiêu cực của các yếu tố khách quan, thì nguyên nhân chủ yếu phát sinh từ nội tại của Công ty, cụ thể:

- Do tình hình tài chính yếu kém, lỗ lũy kế âm Vốn Điều lệ, không có tiền vốn và các tài sản đảm bảo nên Công ty không đủ điều kiện để thực hiện bảo lãnh của Ngân hàng để triển khai các dự án mới. Đồng thời, thiếu nhân lực, thiết bị máy móc thiết bị không đảm bảo, hỏng hóc; kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước thua lỗ; đang chậm nộp thuế, nợ lương, chậm đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN của người lao động... nên Công ty không thể tham gia dự thầu cũng như tham gia thi công các công trình, dự án thuộc ngành nghề kinh doanh chính. Việc tìm kiếm các công việc mới cũng rất khó khăn, không đảm bảo hiệu quả để thực hiện.

- Các công việc thực hiện trong năm 2023 chủ yếu tiếp tục giải quyết các tồn tại, vướng mắc của giai đoạn trước đây. Tại các công trình, dự án có khối lượng dở dang tồn đọng lâu ngày, do thời gian trước đây Công ty không chủ động phối hợp hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định, dẫn đến hồ sơ không đầy đủ, không đủ điều kiện để thanh, quyết toán. Đến nay, Công ty không có đủ cán bộ có năng lực để giải quyết, những cán bộ nắm bắt được công việc thì đã nghỉ việc tại Công ty, cũng như một số cán bộ có liên quan của đơn vị Tư vấn, Chủ đầu tư, Ban điều hành của công trình mà Công ty có tham gia thi công đã chuyển công tác. Do đó, công tác hoàn thiện hồ sơ gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc thống nhất giá trị khối lượng thực hiện làm cơ sở để thanh, quyết toán Hợp đồng theo quy định. Đồng thời, do nợ thuế, bị phong tỏa hóa đơn, Công ty cũng không thể quyết toán và hoàn thiện thủ tục cho công tác thu hồi và quyết toán (như tại công trình Nhiệt điện Thái Bình 2, mặc dù Công ty đang thuê một số cán bộ cũ nắm bắt được tình trạng hồ sơ để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ quyết toán, tuy nhiên đến nay cũng đang gặp vướng mắc, chưa ký được hồ sơ thanh toán của 4 mốc (giá trị khoảng 3,2 tỷ đồng) do không có chi phí để tiếp tục thực hiện và không xuất được hóa đơn).

- Đối với các khoản công nợ nội bộ đã tồn tại nhiều năm, liên quan đến nhiều tập thể, cá nhân, đến nay Công ty chưa có biện pháp hiệu quả để thu hồi công nợ. Mặt khác, hồ sơ theo dõi, quản lý của một số khoản công nợ không đầy đủ hoặc không tìm thấy hồ sơ cũng gây khó khăn cho công tác thu hồi nợ.

- Nhiều khoản nợ phải thu của Công ty có thời gian phát sinh từ rất lâu (trên 10 năm), Ban Kiểm soát cũng như Hội đồng quản trị Công ty đã nhiều lần có ý kiến, văn bản đề nghị Ban Điều hành tăng cường đôn đốc, có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ, tuy nhiên đến nay công tác thu hồi nợ chưa có nhiều chuyển biến tích cực.

- Công ty tiếp tục bị phạt chậm nộp thuế, lãi chậm nộp BHXH, BHYT, BHTN trên dư nợ tồn đọng từ các năm trước do chưa có dòng tiền để thanh toán. Không có dòng tiền để hoạt động nên Công ty chậm trả lương cho người lao động, nợ đọng tiền thuế, chậm đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN, chưa thanh toán tiền cổ tức năm 2011, 2012... theo quy định, đồng thời không có tiền để triển khai các thủ tục khởi kiện để thu hồi công nợ.

- Nguồn thu không đủ bù đắp cho các khoản chi phí quản lý phát sinh để duy trì hoạt động của Công ty, cũng như thanh toán các khoản nợ, dẫn đến tiềm ẩn rủi ro về vận hành, tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty như ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Theo đánh giá của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành SXKD và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2023 là không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Đánh giá kết quả Báo cáo tài chính năm 2023

Ban Kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính năm 2023 kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam do Công ty Cổ phần Sông Đà 12 cung cấp. Kết quả đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu phân tích, đánh giá tình hình tài chính năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	1.000 đồng	29.233.278	29.552.050
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.000 đồng	405.990	166.805
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	1.000 đồng	3.139.555	3.190.057
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.000 đồng	1.173.336	1.700.612
4	Hàng tồn kho	1.000 đồng	20.403.747	20.403.828

TT	Chỉ tiêu	DVT	Số cuối năm	Số đầu năm
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.000 đồng	4.110.650	4.090.748
II	Tài sản dài hạn	1.000 đồng	85.112.020	85.340.112
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000 đồng	79.174.207	79.174.208
2	Tài sản cố định	1.000 đồng	968.213	1.196.304
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000 đồng	4.969.600	4.969.600
4	Tài sản dài hạn khác	1.000 đồng	0	0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.000 đồng	114.345.298	114.892.162
I	Nợ phải trả	1.000 đồng	281.515.479	278.600.271
1	Nợ ngắn hạn	1.000 đồng	196.769.046	193.857.838
2	Nợ dài hạn	1.000 đồng	84.746.433	84.742.433
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(167.170.180)	(163.708.110)
1	Vốn chủ sở hữu	1.000 đồng	(167.170.180)	(163.708.110)
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.000 đồng	50.000.000	50.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	1.000 đồng	15.777.279	15.777.279
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.000 đồng	(232.947.459)	(229.485.389)
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	1.000 đồng		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.000 đồng	114.345.298	114.892.162

Tại thời điểm ngày 31/12/2023:

- Tổng tài sản của Công ty là 114,345 tỷ đồng, giảm 0,547 tỷ đồng so với đầu năm (114,892 tỷ đồng), trong đó: Tài sản ngắn hạn là 29,233 tỷ đồng (chiếm 25,44% tổng tài sản); Tài sản dài hạn 85,112 tỷ đồng (chiếm 74,44% tổng tài sản), chủ yếu là các khoản phải thu dài hạn 79,174 tỷ đồng. Chi tiết các chỉ tiêu tổng tài sản của Công ty:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền 0,406 tỷ đồng, tăng 0,239 tỷ đồng so với đầu năm (0,167 tỷ đồng).

+ Nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu 80,347 tỷ đồng, giảm 0,528 tỷ đồng so với đầu năm (80,875 tỷ đồng), trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng là 32,146 tỷ đồng; Trả trước cho người bán ngắn hạn 5,146 tỷ đồng; Phải thu ngắn hạn khác 66,540 tỷ đồng, chủ yếu là: Các khoản tạm ứng 27,98 tỷ đồng giảm 23 triệu đồng so với đầu năm, phải thu tiền lãi vay của các đội thi công công trình 3,32 tỷ đồng, phải thu tiền lãi vay Công ty TNHH Hà Phát 0,706 tỷ đồng và phải thu các đội thi công 30,006 tỷ đồng; Tài sản thiếu chờ xử lý 0,644 tỷ đồng gồm tiền 0,556 tỷ đồng và hàng tồn kho 0,088 tỷ đồng; Dự phòng nợ phải thu khó đòi 103,303 tỷ đồng, giảm 0,948 tỷ đồng so với đầu năm do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi; Phải thu dài hạn 79,174 tỷ đồng - là số tiền góp liên danh với Công ty Sản xuất Thương mại BMM để triển khai thực hiện Dự án nhà ở cao cấp BMM tại phường Phúc La, quận Hà Đông.

+ Hàng tồn kho 20,404 tỷ đồng chủ yếu là chi phí SXKD dở dang, trong đó: Hệ thống nước ngọt Công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 là 15,905 tỷ đồng, Công trình Nhiệt điện Thái Bình 1,253 tỷ đồng và Công trình đường dây 110kV Thủy điện Sạp Việt 3,009 tỷ đồng; Dự phòng giảm giá hàng tồn kho 1,638 tỷ đồng.

+ Tài sản ngắn hạn khác 4,111 tỷ đồng, tăng 0,020 tỷ đồng so với đầu năm (4,091 tỷ đồng) gồm: Chi phí trả trước ngắn hạn 0,054 tỷ đồng và Thuế GTGT được khấu trừ 4,057 tỷ đồng.

+ Tài sản cố định 0,968 tỷ đồng, giảm 0,228 tỷ đồng so với đầu năm (1,196 tỷ đồng), trong đó giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình 0,629 tỷ đồng và giá trị còn lại của TSCĐ vô hình là 0,339 tỷ đồng.

Handwritten signature

- Tổng nguồn vốn của Công ty là 114,345 tỷ đồng, giảm 0,547 tỷ đồng so với đầu năm (114,892 tỷ đồng), trong đó:

+ Nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả 281,515 tỷ đồng, tăng 2,915 tỷ đồng so với đầu năm (278,600 tỷ đồng), trong đó: Phải trả người bán ngắn hạn 55,396 tỷ đồng; Người mua trả tiền trước ngắn hạn 5,583 tỷ đồng; Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 46,963 tỷ đồng; Phải trả người lao động 6,087 tỷ đồng; Chi phí phải trả ngắn hạn 13,738 tỷ đồng; Phải trả ngắn hạn khác 61,742 tỷ đồng; Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 7,259 tỷ đồng; Phải trả dài hạn khác 84,746 tỷ đồng, trong đó 78,019 tỷ đồng là tiền thu từ bán căn hộ chờ quyết toán với Công ty Sản xuất Thương mại BMM tại Dự án nhà ở cao cấp BMM tại phường Phúc La, quận Hà Đông.

+ Vốn chủ sở hữu của Công ty là -167,170 tỷ đồng, giảm 3,462 tỷ đồng so với đầu năm (-163,708 tỷ đồng), trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu 50 tỷ đồng, bằng với số đầu năm; Quỹ đầu tư phát triển 15,777 tỷ đồng, bằng với số đầu năm; Lỗ lũy kế 232,947 tỷ đồng, tăng 3,462 tỷ đồng so với đầu năm.

- Cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tại thời điểm 31/12/2023, Tài sản ngắn hạn của Công ty 29,233 tỷ đồng - Nợ ngắn hạn 196,769 tỷ đồng; Tài sản dài hạn 85,112 tỷ đồng - Nợ dài hạn 84,746 tỷ đồng.

* Căn cứ các chỉ tiêu tài chính năm 2023 của Công ty cho thấy:

Công nợ phải thu khách hàng và giá trị khối lượng dở dang lớn, tồn tại từ nhiều năm trước đến nay, việc thu đôn đốc, thu hồi công nợ của Công ty hiệu quả rất thấp; đồng thời công nợ phải thu nội bộ của Công ty cũng rất lớn, tồn tại qua nhiều năm, liên quan đến nhiều Tổ, đội, cá nhân... chưa có biện pháp thu hồi nợ hiệu quả. Điều này dẫn đến nguồn vốn SXKD của Công ty bị chiếm dụng, nguồn lực tài chính của Công ty cạn kiệt, không có dòng tiền để phục vụ hoạt động SXKD, trả nợ.

Nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 lớn hơn tổng tài sản 167,170 tỷ đồng, Công ty không có dòng tiền để thanh toán các khoản nợ, dẫn đến đang chậm thanh toán tiền lương cho người lao động, chậm nộp thuế, nợ các khoản BHXH, BHYT, BHTN, khóa hóa đơn... Tình hình tài chính của Công ty hết sức khó khăn, liên tục lỗ qua các năm, dẫn đến lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 là 232,947 tỷ đồng (gấp 4,65 lần Vốn Điều lệ). Những yếu tố này tạo sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty như ý kiến đánh giá của đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính.

Ngoài ra, số liệu trên Báo cáo tài chính có thể chưa phản ánh đúng thực trạng tài chính của Công ty do ảnh hưởng bởi công tác kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho; việc trích lập dự phòng tổn thất đối với khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần Sông Đà 12 Nguyên Lộc chưa phù hợp quy định hiện hành; việc đối chiếu công nợ; việc ghi nhận doanh thu tương ứng với giá vốn hàng bán của công trình đã nghiệm thu, quyết toán của những năm trước... nên đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đối với Công ty Cổ phần Sông Đà 12, do nội lực yếu, tài chính yếu kém, nhân lực và máy móc thiết bị không có, vấn đề tìm kiếm việc làm, ổn định đời sống cho người lao động vẫn là bài toán khó giải quyết. Vì vậy, để tồn tại, vượt qua thời điểm khó khăn hiện nay, cũng như phần đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ năm 2024 giao, cùng với các giải pháp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát có

Chức *m*

một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành như sau:

- Thực hiện công tác kiểm kê, phân loại, theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản của Công ty theo đúng quy định hiện hành. Theo dõi các khoản công nợ phải thu, phải trả đầy đủ, kịp thời, chi tiết theo từng đối tượng nợ, thời hạn thanh toán, thường xuyên đánh giá, phân tích tuổi nợ; tập hợp, bảo quản, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến từng khoản công nợ của Công ty... Thực hiện đối chiếu, xác nhận công nợ đầy đủ, đúng quy định, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ đối chiếu, xác nhận công nợ (Biên bản đối chiếu công nợ, hóa đơn chuyển phát nhanh của đơn vị chuyển phát...) đối với các khoản công nợ chưa thực hiện đối chiếu được.

- Quyết liệt triển khai các biện pháp đôn đốc, thu hồi công nợ phải thu, đặc biệt đối với những khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi, nợ tạm ứng tồn tại qua nhiều năm. Đánh giá, phân loại khả năng thu hồi đối với từng khoản nợ để có kế hoạch, biện pháp triển khai thu hồi trước những khoản nợ dễ thu hồi hơn, cũng là tạo thêm nguồn lực tài chính để Công ty duy trì hoạt động, triển khai các thủ tục để thu hồi công nợ đối với các khoản nợ khó đòi, trong đó:

+ Yêu cầu các cá nhân liên quan đến các khoản công nợ tồn đọng qua các thời kỳ có trách nhiệm đến Công ty để giải quyết dứt điểm những vấn đề đang còn tồn tại như khối lượng dờ dang, bàn giao hồ sơ các đơn vị giải thể, nộp lại tiền quỹ bị thiếu hụt,... Trường hợp các cá nhân đó không hợp tác thực hiện, Công ty tập hợp hồ sơ để gửi các cơ quan pháp luật đề nghị hỗ trợ giải quyết. Đề nghị Ban Điều hành tập trung, tăng cường triển khai các biện pháp quyết liệt để sớm xử lý dứt điểm các tồn tại, thu hồi các khoản công nợ nội bộ.

+ Tập trung triển khai các biện pháp quyết liệt để thu hồi công nợ, bao gồm nhưng không giới hạn bởi đề nghị cơ quan Công an xử lý hoặc khởi kiện ra Tòa án theo quy định đối với các đối tượng nợ chây ỳ, cố tình không trả nợ nhằm xử lý dứt điểm các khoản công nợ tồn đọng để thu hồi vốn cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Tập trung, quyết liệt thực hiện việc kiểm tra, rà soát để có phương án cụ thể nhằm xác định giá trị các khối lượng dờ dang, chi phí dờ dang tại các công trình, dự án mà Công ty đã thực hiện thi công nhưng đang vướng mắc trong công tác nghiệm thu, quyết toán. Trên cơ sở đó, làm việc với đơn vị Tư vấn, Ban điều hành, Chủ đầu tư... để giải quyết dứt điểm các vướng mắc, tồn tại liên quan đến công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại các công trình, dự án nêu trên, sớm thống nhất khối lượng, giá trị đã thực hiện, hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán để thanh toán công nợ theo quy định.

- Rà soát, tập hợp hồ sơ, tài liệu liên quan đến các khoản đầu tư góp vốn của Công ty, tìm kiếm các sự hỗ trợ từ các cơ quan chức năng từ đó nghiên cứu xây dựng phương án xử lý, thoái vốn các khoản đầu tư tài chính theo đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tìm kiếm công việc đối với các thị trường vừa và nhỏ, phù hợp với hiện trạng của Công ty trong năm 2024.

- Tập trung chỉ đạo công tác quyết toán đối với các dự án do Sông Đà 12 tham gia.

- Tối đa tiết kiệm các khoản chi phí quản lý, chỉ thực hiện chi đối với những khoản chi phí thực sự cần thiết.

- Ưu tiên thu xếp dòng tiền để thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các khoản nộp thuế, đóng BHXH, BHYT, BHTN... của người lao động theo quy định.

- Rà soát, tập hợp đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh để xác định cụ thể trách nhiệm của các tập thể, cá nhân qua các thời kỳ liên quan đến những tồn tại của Công ty đến nay.

Chức vụ

- Do tình hình hoạt động của Công ty hết sức khó khăn, không có đủ việc làm, không có dòng tiền để hoạt động, trả nợ, lỗ lũy kế lớn (gấp 4,64 lần Vốn Điều lệ)... dẫn đến có sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Do đó, đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, có ý kiến chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu, triển khai xây dựng phương án tái cơ cấu toàn diện Công ty để báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Kiểm soát sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty.

- Thẩm định các Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (khi được mời) có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Kiểm soát để có ý kiến đề xuất, kiến nghị, phù hợp.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng/Ban Công ty trong công tác sửa đổi, bổ sung (nếu có) các quy định, quy chế quản lý nội bộ, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của công ty.

- Một số công việc khác theo yêu cầu thực tế khi kiểm soát hoặc khi có yêu cầu của cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét đóng góp ý kiến và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐ Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS, VP HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Đỗ Anh Thái

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2023
và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm tài chính 2023: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty Cổ phần Sông Đà 12 đã lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm tài chính 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (báo cáo gửi kèm theo).

2. Phân phối lợi nhuận năm 2023: Vì kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12 bị thua lỗ nên Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung không phân phối lợi nhuận năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số: B01-DN

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		29.233.278.828	29.552.049.957
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	405.990.842	166.804.328
Tiền	111		405.990.842	166.804.328
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.139.554.900	3.190.057.300
Chứng khoán kinh doanh	121	V.4	4.326.119.964	4.326.099.164
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.4	(1.186.565.064)	(1.136.041.864)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.173.336.290	1.700.611.622
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	32.146.133.390	35.349.117.911
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	5.146.339.410	5.113.819.910
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	66.539.549.975	64.843.955.025
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(103.303.168.292)	(104.250.763.031)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.6	644.481.807	644.481.807
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	20.403.746.577	20.403.828.392
Hàng tồn kho	141		22.041.879.495	22.041.961.310
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.638.132.918)	(1.638.132.918)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.110.650.219	4.090.748.315
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11	53.460.102	56.994.166
Thuế GTGT được khấu trừ	152		4.057.190.117	4.033.754.149
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

011729
CÔNG TY
TNHH
VỤ TỰ V
- HÌNH KẾ T
- KIỂM TO
PHÍA NAM
T.P.HỒ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số: B01-DN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		85.112.020.158	85.340.111.584
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		79.174.207.496	79.174.207.496
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
Phải thu dài hạn khác	216	V.5	79.174.207.496	79.174.207.496
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		968.212.662	1.196.304.088
Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	628.734.289	818.204.099
- Nguyên giá	222		17.805.503.887	20.188.231.374
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17.176.769.598)	(19.370.027.275)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	V.10	339.478.373	378.099.989
- Nguyên giá	228		999.709.888	999.709.888
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(660.231.515)	(621.609.899)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.4	4.969.600.000	4.969.600.000
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		7.080.000.000	7.080.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		3.212.500.000	3.212.500.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.322.900.000)	(5.322.900.000)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		114.345.298.986	114.892.161.541

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số: B01-DN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		281.515.479.382	278.600.271.403
I. Nợ ngắn hạn	310		196.769.046.501	193.857.838.522
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	55.396.025.456	57.482.016.344
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	5.582.549.246	4.579.877.247
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	46.963.644.440	46.138.396.160
Phải trả người lao động	314		6.086.681.238	5.850.926.986
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	13.738.465.242	13.602.807.728
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	61.742.749.515	58.926.882.693
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.12	7.258.931.364	7.276.931.364
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		84.746.432.881	84.742.432.881
Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337	V.17	84.746.432.881	84.742.432.881
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quỹ phát triển khoa học, công nghệ	343		-	-



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mẫu số: B01-DN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	V.18	(167.170.180.396)	(163.708.109.862)
I. Vốn chủ sở hữu	410		(167.170.180.396)	(163.708.109.862)
Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
Cổ phiếu quỹ	415		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		15.777.278.787	15.777.278.787
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(232.947.459.183)	(229.485.388.649)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(229.485.388.649)	(215.392.852.414)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(3.462.070.534)	(14.092.536.235)
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
Nguồn kinh phí	431		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		114.345.298.986	114.892.161.541

Lập, ngày 02 tháng 05 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Oanh



Nguyễn Văn Hải

Tạ Kiều Oanh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP*(Theo phương pháp gián tiếp)***Năm 2023****Mẫu số: B03-DN****Đơn vị tính: VND**

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		(3.462.070.534)	(14.092.536.235)
Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		228.091.426	244.547.736
- Các khoản dự phòng	03		(897.071.539)	7.298.662.529
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(646.427.390)	(74.124)
- Chi phí lãi vay	06		1.229.868.783	1.235.508.032
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(3.547.609.254)	(5.313.892.062)
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		1.451.434.103	1.897.842.805
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		81.815	102.396.840
- (Tăng)/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		1.703.359.996	3.252.443.916
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		3.534.064	(2.177.499)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		(41.600)	(20.800)
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế TNDN đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(389.240.876)	(63.406.800)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		646.363.636	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		63.754	74.124
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		646.427.390	74.124
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 12

Số V5A-01 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Năm 2023

Mẫu số: B02-DN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.851.615.562	425.211.613
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		1.851.615.562	425.211.613
Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.713.177.844	244.547.736
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		138.437.718	180.663.877
Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	63.754	74.124
Chi phí tài chính	22	VI.4	1.280.391.983	2.701.409.557
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.229.868.783	1.235.508.032
Chi phí bán hàng	25	VI.7	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	1.641.674.912	8.442.885.161
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(2.783.565.423)	(10.963.556.511)
Thu nhập khác	31	VI.5	1.033.564.855	200.254.716
Chi phí khác	32	VI.6	1.712.069.966	3.329.234.440
Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(678.505.111)	(3.128.979.724)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(3.462.070.534)	(14.092.536.235)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.9	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		(3.462.070.534)	(14.092.536.235)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(692)	(2.819)

Người lập biểu

Oanh

Tạ Kiều Oanh

Kế toán trưởng

Lập, ngày 02 tháng 05 năm 2024

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hải

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2023

Mẫu số: B03-DN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
Tiền thu từ đi vay	33		-	-
Tiền trả nợ gốc vay	34		(18.000.000)	(38.500.000)
Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(18.000.000)	(38.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50		239.186.514	(101.832.676)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	166.804.328	268.637.004
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	V.1	405.990.842	166.804.328

Lập, ngày 02 tháng 05 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Canh



Tạ Kiều Oanh

Nguyễn Văn Hải

TỜ TRÌNH

(V/v: Báo cáo kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và Việc lựa chọn, bổ nhiệm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 12.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 12 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Sông Đà 12.

2. Đối với việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 12 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán với nội dung như sau:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty phối hợp với Ban kiểm soát lựa chọn và bổ nhiệm đơn vị kiểm toán nằm trong Danh sách các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, đủ điều kiện để bổ nhiệm.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng giá trị SXKD:	0,35 tỷ đồng.
- Doanh thu:	0,33 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	-3,60 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	-3,60 tỷ đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	0,54%.
- Các khoản nộp Nhà nước:	0,36 tỷ đồng.
- Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức:	0 %.
- Kế hoạch đầu tư:	0.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị cứ vào điều kiện thực tế tại đơn vị được phép điều chỉnh lại kế hoạch SXKD cho phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt, làm cơ sở để thực hiện trong năm 2024.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT



TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao năm 2023 và Kế hoạch thù lao năm 2024
cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 12.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SĐ12-ngày 28/6/2023.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch thù lao năm 2024, như sau:

I. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

Căn cứ mục 9 Điều 1 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-SĐ12 ngày 28/6/2022: Quyết toán thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là 216.000.000 đồng/ Kế hoạch 216.000.000 đồng (có chi tiết kèm theo).

II. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

Để động viên sự đóng góp công sức của HĐQT và BKS Công ty, đặc biệt trong tình trạng khó khăn hiện nay của đơn vị, đối với tiền thù lao của thành viên HĐQT và thành viên BKS kính đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/ng/tháng)	Tổng thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	01 người	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04 người	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	01 người	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	02 người	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng:			264.000.000

Mức thù lao nói trên được chi trả không phụ thuộc vào tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ 12
Đặng Văn Chiến

CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 12

**BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CHI TRẢ LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS
NĂM 2023**

(kèm theo Tờ trình số 22 -2024/TTr-HĐQT ngày 28 / 5 /2024)

STT	Nội dung	Số người	Số tháng	Mức thù lao, lương/tháng/người theo NQ ĐHCĐ năm 2020	Tổng thù lao, lương/tháng/người theo NQ ĐHCĐ năm 2023	Tỷ lệ % chi trả	Quyết toán thù lao, lương/tháng/người	Quyết toán mức thù lao/năm
				5	6=3*4*5	7	8	9=3*4*8
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	1	12	5.000.000	60.000.000	100%	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12	3.000.000	108.000.000	100%	3.000.000	108.000.000
3	Trưởng Ban KS chuyên trách							
4	Trưởng Ban KS kiêm nhiệm	1	12	3.000.000	36.000.000	100%	3.000.000	36.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	1	12	1.000.000	12.000.000	100%	1.000.000	12.000.000
	Tổng cộng:				216.000.000			216.000.000

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÒNG TCKT

Canh

Ta Kim Canh

Nguyễn Văn Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 12

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Sông Đà 12.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Sông Đà 12 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 hiện tại là 04 người, hiện đang thiếu 01 người theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 hiện tại là 02 người, hiện đang thiếu 01 người theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Để đảm bảo hoạt động quản trị Công ty hiệu quả và kịp thời, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 người.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01 người.

Điều kiện: Cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty có quyền tự ứng cử hoặc đề cử ứng viên tham gia HĐQT và BKS để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bầu tại Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu HĐQT

